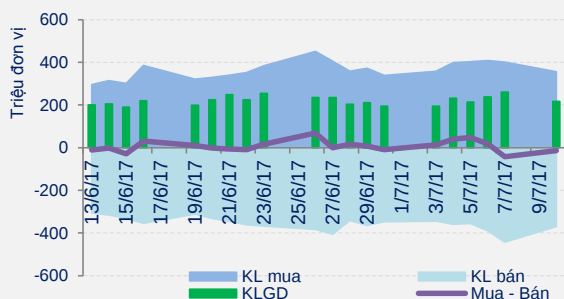
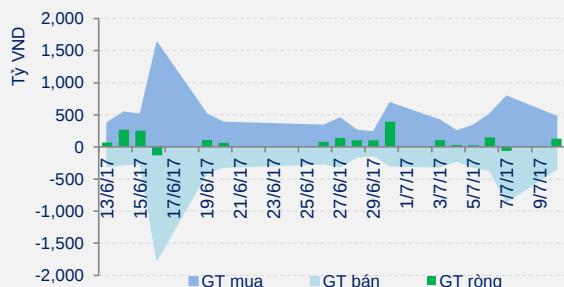


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 10/7/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	766.56	100.37
% Thay đổi	↓ -1.18%	↓ -1.19%
KLGD (CP)	216,996,795	111,044,872
GTGD (tỷ đồng)	4,271.90	969.10
Tổng cung (CP)	370,000,580	155,159,200
Tổng cầu (CP)	356,103,350	141,529,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	9,975,360	2,063,500
KL mua (CP)	13,168,590	1,135,900
GTmua (tỷ đồng)	473.60	15.42
GT bán (tỷ đồng)	345.13	13.49
GT ròng (tỷ đồng)	128.47	1.93

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.96%	12.5	2.3	2.2%
Công nghiệp	↓ -0.73%	17.0	3.1	21.8%
Dầu khí	↓ -0.79%	17.5	3.4	2.9%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.73%	18.8	4.2	1.9%
Dược phẩm và Y tế	↓ -2.00%	16.7	2.9	1.3%
Hàng Tiêu dùng	↓ -1.10%	20.7	6.6	12.3%
Ngân hàng	↓ -1.87%	14.9	1.8	11.5%
Nguyên vật liệu	↓ -0.93%	9.6	2.0	16.1%
Tài chính	↓ -1.20%	20.8	2.8	28.0%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -0.68%	13.0	2.4	2.0%
VN - Index	↓ -1.18%	16.7	4.0	86.7%
HNX - Index	↓ -1.19%	12.5	1.7	13.3%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục chịu áp lực bán mạnh trong phiên hôm nay, cả hai chỉ số chính đều giảm mạnh với thanh khoản tăng. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 9,17 điểm (-1,18%) xuống 766,56 điểm; HNX-Index giảm 1,12 điểm (-1,19%) xuống 100,37 điểm. Thanh khoản trên hai sàn ở mức cao với giá trị giao dịch đạt 5.259 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 328 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 320 tỷ đồng. Độ rộng thị trường tiêu cực với 154 mã tăng, 102 mã tham chiếu, 363 mã giảm. PVX kết phiên giảm 100 đồng (-3,6%) xuống 2.700 đồng, khớp lệnh mạnh nhất thị trường với khối lượng đạt hơn 34 triệu cổ phiếu. Áp lực bán trên diện rộng trong phiên hôm nay đã khiến nhiều cổ phiếu trụ cột trên thị trường giảm sâu. Các cổ phiếu trụ cột ngân hàng đồng loạt giảm mạnh SHB (-1,2%), BID (-2,5%), MBB (-3%), STB (-1,2%), ACB (-2,3%), CTG (-1,5%), VCB (-1,6%), EIB (-0,8%), NVB (-7,4%). Ngoài ra, nhiều trụ cột khác cũng giảm mạnh như VNM (-1,6%), VIC (-2,1%), PLX (-1%), GAS (-0,7%), MSN (-0,6%), VCG (-2,8%), VCS (-1,7%) đã kéo thị trường giảm sâu dưới mốc tham chiếu. Ở chiều ngược lại, chỉ có vài mã lớn duy trì sắc xanh VCI (+4,3%), ROS (+0,6%), HPG (+0,3%), PVI (+1,2%) là không đủ sức để kìm hãm đà giảm của thị trường. Ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, có sự phân hóa lớn với bên tăng mạnh như HAI (+6,9%), OGC (+6,8%), HAR (+7%) và bên giảm mạnh gồm có HIG (-6,9%), CDO (-6,8%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường vừa trải qua phiên thứ hai liên tiếp "đi xuống bằng thang máy" trước áp lực bán ra rất mạnh của nhà đầu tư. Với phiên giảm mạnh ngày hôm nay, chỉ số VN-Index đã xuyên thủng hai ngưỡng hỗ trợ quan trọng 774 điểm (MA10) và 770 điểm (MA20). Điều này đã đẩy tín hiệu kỹ thuật trong ngắn hạn của chỉ số xuống tiêu cực. Theo đó, đà giảm có thể tiếp tục trong phiên tiếp theo để chỉ số VN-Index kiểm định lại vùng hỗ trợ thấp hơn trong khoảng 759-763 điểm, kháng cự gần nhất của chỉ số được xác định tại 770 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn nên hạn chế mua mới trong giai đoạn này và tận dụng những nhịp hồi phục trong phiên để bán bớt nhằm đưa tỷ trọng về mức an toàn. Nhà đầu tư trung và dài hạn vẫn có thể tiếp tục nắm giữ danh mục và tận dụng những phiên giảm điểm về vùng hỗ trợ của chỉ số để tái cơ cấu danh mục, tập trung vào những mã có cơ bản tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong cả năm nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

10/7/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index mở đầu phiên giao dịch với sắc xanh nhẹ, đạt mức đỉnh trong phiên tại 775,85 điểm. Nhưng ngay sau đó, lực bán ra của nhà đầu tư tăng dần, kéo chỉ số xuống sắc đỏ. Đà giảm mạnh dần về phiên chiều, chạm mức đáy trong phiên tại 764,43 điểm. Cuối phiên, chỉ số có sự hồi phục nhẹ. Kết phiên, VN-Index giảm 9,17 điểm (-1,18%) xuống 766,56 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM giảm 2.500 đồng, VIC giảm 900 đồng, VCB giảm 600 đồng. Ở chiều ngược lại, VCI tăng 2.500 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong nửa đầu phiên sáng, đạt mức cao nhất trong phiên tại 102,05 điểm. Từ khoảng 10h trở đi, áp lực bán ra tăng vọt đã kéo chỉ số dần xuống sắc đỏ, chạm mức thấp nhất trong phiên chiều tại 99,98 điểm. Cuối phiên, chỉ số hồi phục nhẹ. Kết phiên, HNX-Index giảm 1,21 điểm (-1,19%) xuống 100,37 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 600 đồng, VCG giảm 600 đồng, VCS giảm 2.400 đồng. Ở chiều ngược lại, PVI tăng 400 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 128,47 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 3,2 triệu cổ phiếu. VCI là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 134,7 tỷ đồng tương ứng với 2,3 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 42,8 tỷ đồng tương ứng với 1,3 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 61,8 tỷ đồng tương ứng với 405 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 1,93 tỷ đồng. VND là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 4,4 tỷ đồng tương ứng với 203,6 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 2,5 tỷ đồng tương ứng với 143 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 3,8 tỷ đồng tương ứng với 466,4 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

TP.HCM: 6 tháng đầu năm, thu thuế ước đạt hơn 120.000 tỷ đồng

Tổng thu ngân sách Nhà nước 6 tháng đầu năm 2017 của ngành thuế Thành phố ước đạt 120.169 tỷ đồng, đạt 50,30% dự toán năm, tăng 23,30% so cùng kỳ năm 2016.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm mạnh phiên thứ 2 liên tiếp. Cây nến đỏ đặc với chân nến ngắn mang tính bearish khá cao. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển từ tích cực xuống tiêu cực với kháng cự gần nhất tại 770 điểm (MA20) và vùng hỗ trợ trong khoảng 759-763 điểm (đáy phiên 21-28/6). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 749 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 705 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, xu hướng của VN-Index là tiếp tục điều chỉnh với kháng cự và hỗ trợ gần nhất lần lượt tại 770 điểm và 759-763 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index điều chỉnh mạnh phiên thứ 2 liên tiếp. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số vẫn duy trì tích cực với kháng cự và hỗ trợ gần nhất lần lượt tại 101,4 điểm (MA5) và 100,2 điểm (MA10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 95,3-99,3 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 87,2 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, xu hướng của HNX-Index là hồi phục trở lại với ngưỡng kháng cự tại 101,4 điểm và hỗ trợ tại 100,2 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,10 - 36,18 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 90.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 2 đồng

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.449 đồng, tăng 2 đồng so với cuối tuần qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 2,48 USD/ounce tương ứng 0,21% xuống 1.207,22 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

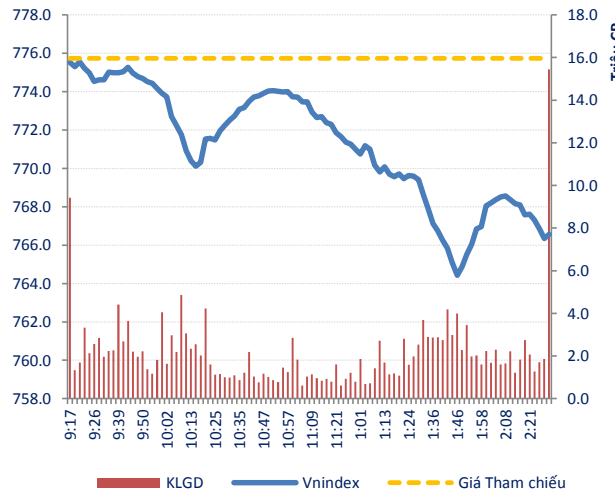
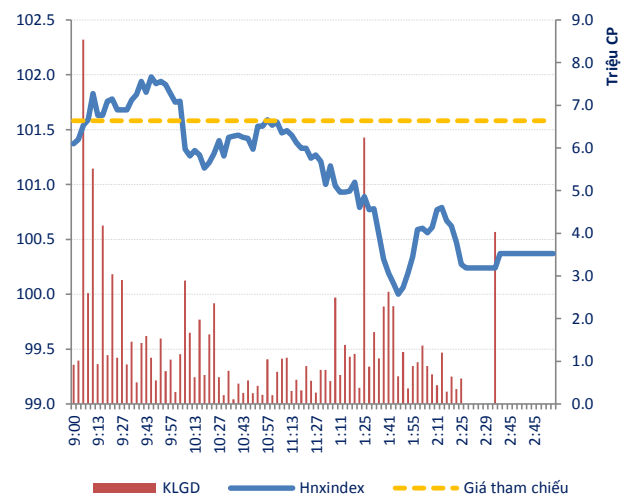
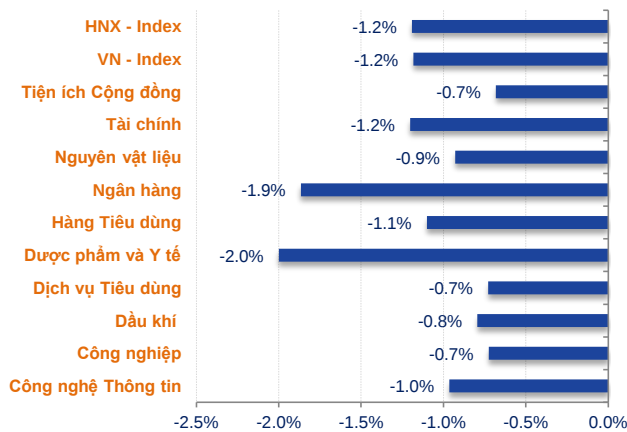
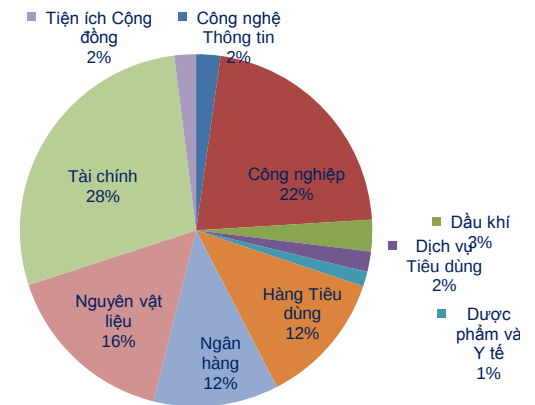
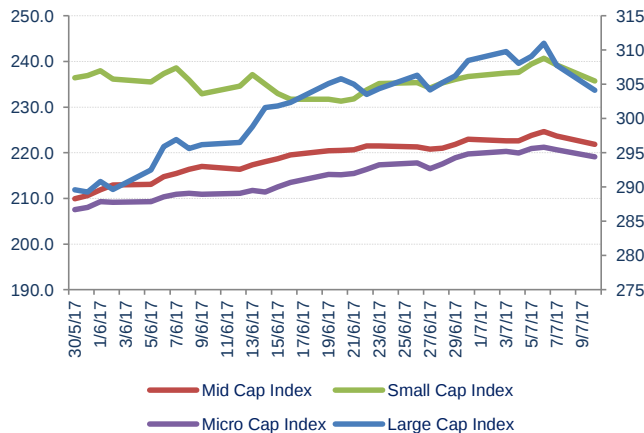
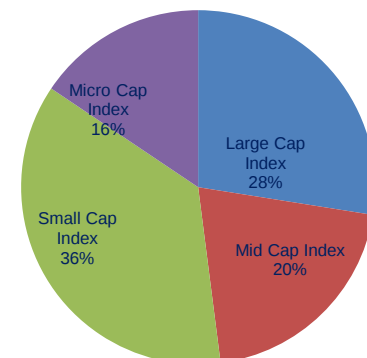
Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,09 điểm tương ứng 0,09% xuống 95,69 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1417 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1.2890 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 114,18 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 0,03 USD tương ứng 0,06% lên 46,74 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,05 USD tương ứng 0,11% lên 44,28 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 7/7, chỉ số Dow Jones tăng 94,30 điểm tương ứng 0,44% lên 21.414,34 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 63,62 điểm tương ứng 1,04% lên 6.153,08 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 15,43 điểm tương ứng 0,64% lên 2.425,18 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	2,738,460	ITA	1,280,430
2	VCI	2,259,960	SSI	878,650
3	HPG	1,297,590	CTG	875,430
4	BCG	711,000	VNM	405,490
5	GAS	251,380	PPC	327,500

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VND	203,600	PVX	700,000
2	PVS	143,000	SHB	466,400
3	BVS	60,500	CEO	113,850
4	TEG	59,400	ACM	66,500
5	HHG	30,000	VCG	60,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HQC	3.40	3.29	↓ -3.24%	13,498,100
ITA	4.60	4.58	↓ -0.43%	9,795,600
FLC	7.16	7.11	↓ -0.70%	8,096,790
HSG	32.40	31.70	↓ -2.16%	6,489,330
SSI	27.50	26.65	↓ -3.09%	6,248,380

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVX	2.80	2.70	↓ -3.57%	34,429,529
SHB	8.10	8.00	↓ -1.23%	24,003,977
SHS	15.30	14.60	↓ -4.58%	5,485,260
VCG	21.20	20.60	↓ -2.83%	3,880,570
PVS	17.50	17.60	↑ 0.57%	2,725,021

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LCG	10.00	10.70	0.70	↑ 7.00%
HAR	5.86	6.27	0.41	↑ 7.00%
HAI	5.20	5.56	0.36	↑ 6.92%
AMD	9.96	10.65	0.69	↑ 6.93%
COM	60.70	64.90	4.20	↑ 6.92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TV3	28.00	30.80	2.80	↑ 10.00%
SJ1	18.00	19.80	1.80	↑ 10.00%
SDE	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
NDF	16.00	17.60	1.60	↑ 10.00%
VDS	12.10	13.30	1.20	↑ 9.92%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SJF	15.80	14.70	-1.10	↓ -6.96%
QBS	9.90	9.21	-0.69	↓ -6.97%
HTT	17.25	16.05	-1.20	↓ -6.96%
HID	4.75	4.42	-0.33	↓ -6.95%
VNL	22.40	20.85	-1.55	↓ -6.92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SGH	36.90	33.30	-3.60	↓ -9.76%
PVL	4.10	3.70	-0.40	↓ -9.76%
MEC	3.20	2.90	-0.30	↓ -9.38%
TSB	12.90	11.80	-1.10	↓ -8.53%
NST	11.90	10.90	-1.00	↓ -8.40%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HQC	13,498,100	2.0%	187	17.6	0.3
ITA	9,795,600	3250.0%	65	70.7	0.4
FLC	8,096,790	12.7%	1,715	4.1	0.5
HSG	6,489,330	41.0%	5,041	6.3	2.4
SSI	6,248,380	13.7%	2,131	12.5	1.6

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVX	34,429,529	4.6%	349	7.7	0.9
SHB	24,003,977	7.4%	888	9.0	0.7
SHS	5,485,260	10.8%	1,196	12.2	1.3
VCG	3,880,570	6.8%	1,129	18.2	1.5
PVS	2,725,021	8.1%	2,150	8.2	0.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
LCG	↑ 7.0%	6.8%	930	11.5	0.8
HAR	↑ 7.0%	1.0%	109	57.4	0.6
HAI	↑ 6.9%	4.8%	544	10.2	0.5
AMD	↑ 6.9%	5.2%	651	16.4	1.0
COM	↑ 6.9%	27.1%	8,362	7.8	2.1

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TV3	↑ 10.0%	15.2%	2,665	11.6	1.4
SJ1	↑ 10.0%	17.7%	2,513	7.9	1.3
SDE	↑ 10.0%	-45.9%	(2,734)	-	0.6
NDF	↑ 10.0%	-6.7%	(698)	-	1.9
VDS	↑ 9.9%	8.2%	896	14.8	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VFVN3	2,738,460	N/A	N/A	N/A	N/A
VCI	2,259,960	29.8%	3,247	18.5	5.2
HPG	1,297,590	39.1%	5,865	5.6	1.9
BCG	711,000	1.9%	243	32.1	0.8
GAS	251,380	18.9%	4,115	14.7	2.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	203,600	19.0%	2,543	8.4	1.5
PVS	143,000	8.1%	2,150	8.2	0.7
BVS	60,500	7.0%	1,492	14.5	1.0
TEG	59,400	18.3%	2,128	4.2	0.8
HHG	30,000	15.6%	1,841	4.7	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	220,167	44.5%	6,991	21.7	8.9
VCB	137,075	14.7%	2,000	19.1	2.7
SAB	134,669	34.0%	7,255	28.9	10.8
GAS	115,375	18.9%	4,115	14.7	2.8
VIC	108,410	3.9%	641	64.2	4.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	25,535	10.7%	1,514	17.1	1.8
VCS	11,168	50.6%	8,983	15.5	5.2
VCG	9,099	6.8%	1,129	18.2	1.5
SHB	8,954	7.4%	888	9.0	0.7
VGC	8,369	14.0%	1,888	10.4	1.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NVT	7.44	0.7%	69	57.5	0.5
QCG	7.15	1.8%	256	86.6	1.6
KAC	6.29	1.3%	141	155.8	1.8
DTA	5.62	0.2%	13	634.7	0.8
DMC	3.35	21.0%	5,225	24.9	4.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BHT	5.51	-83.5%	(5,987)	-	1.1
PVL	4.22	2.1%	132	28.0	0.6
VGP	4.21	9.4%	1,910	12.3	1.1
ATS	3.90	5.0%	575	34.8	1.7
DPC	3.75	6.3%	1,090	18.2	1.1



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
